

KẾ HOẠCH

Tổ chức các hoạt động giáo dục và dạy học ngoài giờ chính khóa trong nhà trường từ học kì 2, năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của BGDDĐT quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2014 của BGDDĐT ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ công văn số 2381/SGDDĐT ngày 20 tháng 10 năm 2022 về việc thực hiện CT GDPT 2018;

Căn cứ công văn số 153/SGDDĐT-GDMNTH ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học kể từ năm học 2023 – 2024;

Căn cứ công văn số 727/PGDDĐT-GDTH ngày 24 tháng 9 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025 của Phòng Giáo dục Đào tạo huyện Phú Giáo;

Thực hiện Kế hoạch số 307/KH-THPHB ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Trường Tiểu học Phước Hòa B về Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025;

Trường Tiểu học Phước Hòa B xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục và dạy học ngoài giờ chính khóa trong nhà trường từ học kì 2, năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô trường, lớp, học sinh

Tổng số học sinh: 692 em; nữ: 344 em, trong đó:

- Khối 1: số lớp 4; Số học sinh 131 em, nữ 59 em
- Khối 2: số lớp 4; Số học sinh 127 em, nữ 73 em;
- Khối 3: số lớp 4; Số học sinh 139 em, nữ 63 em;
- Khối 4: số lớp 4; Số học sinh 132 em, nữ 62 em;
- Khối 5: số lớp 5; Số học sinh 163 em, nữ 87 em.

2. Đội ngũ giáo viên

Cán bộ quản lý: 02 đ/c (HT: 01; PHT: 01)



Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 33 (tỷ lệ: 1,57 giáo viên/lớp). Trong đó: GV chủ nhiệm 25/21 lớp (4 GV dự trữ); GVBM: 8 (01 GVAN; 01 GVMT; 02 GV GDTC; 03 GV AV; 01 GV Tin học)

3. Cơ sở vật chất

Tổng số phòng học: 21 phòng/21 lớp.

Các phòng chức năng: 5 phòng (1 phòng tin học, 1 phòng tiếng Anh; 01 phòng Mỹ thuật; 01 phòng Âm nhạc; 01 phòng 4.0).

Thiết bị dạy học: 100% các phòng đều được trang bị bảng tương tác thông minh, máy chiếu; hệ thống Wifi phủ sóng toàn trường, đảm bảo tốt cho việc ứng dụng CNTT vào đổi mới dạy học; thiết bị phục vụ giảng dạy được trang cấp lớp 1, 2.

II. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo Phòng GD &ĐT Phú Giáo, Đảng ủy, UBND xã Phước Hoà, trường TH Phước Hoà B đã có nhiều chuyển biến về chất lượng dạy và học.

Nhà trường có khuôn viên thoáng mát, có đủ phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục và dạy học ngoài giờ chính khoá cho tất cả số lớp.

Tất cả các hoạt động giáo dục của nhà trường nhất là việc tổ chức các hoạt động giáo dục và dạy học ngoài giờ chính khoá trong nhà trường đều được hầu hết cha mẹ học sinh ủng hộ và thống nhất cao.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường: đủ về số lượng, có 32/33 giáo viên đạt trình độ Đại học. Đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm trong công việc, yêu nghề, có ý thức tổ chức kỷ luật, nghiêm túc trong việc nghiên cứu, học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

2. Khó khăn, hạn chế

Còn nhiều gia đình học sinh có hoàn cảnh, điều kiện khó khăn, việc quan tâm đến việc học của con cái còn hạn chế, gây khó khăn cho giáo viên trong công tác trao đổi để phối hợp giáo dục phần nào làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục chung của nhà trường.

Kỹ năng khai thác và sử dụng các thiết bị dạy học hiện đại (bảng tương tác, máy chiếu,...) ứng dụng công nghệ thông tin của một số giáo viên còn hạn chế. Một số giáo viên chưa chịu khó đầu tư nghiên cứu, học tập để đổi mới phương pháp dạy học; trong tổ chức hoạt động dạy và học chưa sáng tạo, linh hoạt nên chưa phát huy tốt tính tích cực, chưa phát triển được năng lực, phẩm chất học sinh.

III. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ DẠY HỌC NGOÀI GIỜ CHÍNH KHOÁ TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Mục đích, yêu cầu

a) Mục đích

Bồi dưỡng, phát triển năng lực học sinh theo nhu cầu để các em có điều kiện phát huy, bộc lộ khả năng của mình giúp các vươn lên, hoàn thành nhiệm vụ học tập.

Giúp học sinh hình thành và phát triển những thói quen, hành vi, thái độ tích cực, lành mạnh trong việc ứng xử các tình huống của cuộc sống cá nhân và tham gia đời sống xã hội, qua đó hoàn thiện nhân cách và định hướng phát triển bản thân tốt hơn dựa trên nền tảng các giá trị sống.

Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội; tạo môi trường thuận lợi để giáo dục học sinh; giúp nhà trường thực hiện hiệu quả mục tiêu giáo dục toàn diện, đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tạo cơ hội để học sinh phát triển hài hòa về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức. Tạo cơ hội cho giáo viên phát huy khả năng trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục; phát hiện và bồi dưỡng những năng khiếu, phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

b) Yêu cầu

Hoạt động GDNGCK trong nhà trường và các hoạt động phối hợp với đơn vị bên ngoài nhà trường phải bảo đảm chất lượng, an toàn về thể chất và tinh thần cho học sinh trong mọi hoạt động.

Tuyệt đối chấp hành nguyên tắc bảo đảm sự tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh; không tổ chức quá nhiều nội dung cho một học sinh, tạo áp lực về thời gian, tâm lý và gánh nặng kinh phí cho cha mẹ học sinh; không vi phạm Quy định về dạy thêm, học thêm.

Việc sắp xếp thời khóa biểu phải hợp lý, không chen, ghép vào giờ học chính khóa; không làm ảnh hưởng đến các hoạt động của nhà trường; những hoạt động giáo dục phối hợp với đơn vị bên ngoài chỉ thực hiện sau giờ chính khóa trong thời gian chờ cha mẹ đón học sinh ra về.

Nội dung hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý học sinh, phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam.

Tổ chức các hoạt động theo nhiều hình thức để học sinh làm quen với phương pháp hoạt động chủ động phù hợp với mục tiêu đào tạo mới.

2. Thời gian thực hiện

Tổ chức các hoạt động giáo dục và dạy học ngoài giờ chính khóa trong nhà trường từ ngày 14/02/2025 của năm học 2024 – 2025 (theo khung thời gian quy định của UBND tỉnh Bình Dương (Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09/8/2024).

Cụ thể kế hoạch thời gian thực hiện chương trình như sau:

Tháng	Tuần học	Thời gian	Ghi chú
2	22	17/02/2025 - 21/02/2025	
	23	24/02/2025 - 28/02/2025	
3	24	03/3/2025 - 07/3/2025	
	25	10/3/2025 - 14/3/2025	

	26	17/3/2025 - 21/3/2025	
	27	23/3/2025 - 28/3/2025	
	28	31/3/2025 - 04/4/2025	
	29	07/4/2025 - 11/4/2025	Nghi 1 ngày Giỗ Tổ
4	30	14/4/2025 - 18/4/2025	
	31	21/4/2025 - 25/4/2025	
	32	28/4/2025 - 02/5/2025	Nghi 2 ngày (30/4 và 01/5)
	33	5/5/2025 - 09/5/2025	
5	34	12/5/2025 - 16/05/2025	
	35	19/5/2025 - 23/5/2025	
		26/5/2025 - 30/5/2025	KTCN, học bù các ngày nghỉ lễ.

Thời gian biểu thực hiện trong ngày như sau:

Buổi		Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
HS đến trường		6h15-6h55 công trước	6h15-6h55 công sau	6h15-6h55 công trước	6h15-6h55 công sau	6h15-6h55 công trước
SÁNG	Tiết 1	7h00-7h35	7h00-7h35	7h00-7h35	7h00-7h35	7h00-7h35
	Tiết 2	7h40-8h15	7h40-8h15	7h40-8h15	7h40-8h15	7h40-8h15
	Tiết 3	8h20-8h55	8h20-8h55	8h20-8h55	8h20-8h55	8h20-8h55
	Giải lao	8h55-9h15	8h55-9h15	8h55-9h15	8h55-9h15	8h55-9h15
	Tiết 4	9h20-9h55	9h20-9h55	9h20-9h55	9h20-9h55	9h20-9h55
TRƯA	Ăn trưa	10h00-10h45	10h00-10h45	10h00-10h45	10h45-11h20	10h45-11h20
	SH BT	10h45-11h30	10h45-11h30	10h45-11h30	11h20-11h30	11h20-11h30
	Ngủ trưa	11h30-13h45	11h30-13h45	11h30-13h45	11h30-13h45	11h30-13h45
	VS, ăn xế	13h45-14h00	13h45-14h00	13h45-14h00	13h45-14h00	13h45-14h00
CHIỀU	Ôn định	14h00-14h05	14h00-14h05	14h00-14h05	14h00-14h05	14h00-14h05
	Tiết 1	14h05-14h40	14h05-14h40	14h05-14h40	14h05-14h40	14h05-14h40
	Giải lao	14h45-15h05	14h45-15h05	14h45-15h05	14h45-15h05	14h45-15h05
	Tiết 2	15h05-15h40	15h05-15h40	15h05-15h40	15h05-15h40	15h05-15h40
	Tiết 3	15h45-16h20	15h45-16h20	15h45-16h20	15h45-16h20	15h45-16h20
	HS tự hoàn thành			16h20-	16h20-	16h20-

ND học tập			16h30	16h30	16h30
HS Ra về	16h20: Cổng trước	16h20: Cổng sau	16h30: Cổng trước	16h30: Cổng sau	16h30: Cổng trước

3. Thời lượng học tập các tiết ngoài giờ chính khoá

Khối lớp	Tổng số tiết/tuần	Số tiết học bắt buộc (TT32/2018/TT-BGDĐT)	Số tiết Ngoại ngữ, tin học tự chọn	Số tiết học ngoài giờ chính khoá
1	35	25	3	7
2	35	25	3	7
3	35	28	0	7
4	35	30	0	5
5	35	30	0	5

(Có thời khóa biểu chi tiết từng khối lớp đính kèm)

4. Nội dung dạy học và giáo dục ngoài giờ chính khoá

- Đối với các tiết học ngoài giờ chính khoá của các khối lớp (theo bảng phân tích trên), nhà trường tổ chức dạy học và giáo dục với các nội dung: Giáo dục KNS; Giáo dục STEM; rèn luyện kỹ năng, bồi dưỡng năng khiếu, nghệ thuật, thể dục thể thao, ...(theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 quy định về dạy thêm, học thêm);

- Phụ huynh học sinh đăng ký cho học sinh tham gia học các tiết ngoài giờ chính khoá theo nhu cầu (theo Mẫu Phiếu khảo sát của nhà trường).

- Đối với học sinh không có nhu cầu tham gia học các tiết ngoài giờ chính khoá trên sẽ ra về theo Thời khóa biểu học sau khi kết thúc các tiết chính khoá của nhà trường.

Phân công các nhóm lớp và giáo viên dạy như sau:

Khối lớp	Môn GD	Số tiết	TS tiết ngoài giờ chính khoá	GV giảng dạy	Ghi chú
1, 2	GD KNS	2	7	GVCN	
	GD Stem	2		GVCN	
	Bồi dưỡng Nghệ thuật	1		GVCN	
	Rèn kỹ năng viết chữ	2		GVCN	
3	Rèn kỹ năng viết chữ (Bồi dưỡng NK bóng đá)	2	7	GVCN GV GDTC	NK bóng đá/bóng bàn 2t/tuần (HS không tham gia học NK bóng đá/bóng bàn ở lại lớp rèn kỹ năng viết chữ/GD STEM)
	GD Stem (Bồi dưỡng NK bóng bàn)	2		GVCN GV GDTC	

	Bồi dưỡng Nghệ thuật (Khéo tay hay làm)	1		GVCN	
	GD KNS	2		GVCN	
4	GD KNS	1	5	GVCN	
	GD Stem (Bồi dưỡng NK bóng bàn)	2		GVCN	NK bóng đá/bóng bàn 2t/tuần (HS không tham gia học NK bóng đá/bóng bàn ở lại lớp rèn kỹ năng viết chữ/GD STEM
	Rèn kỹ năng viết chữ (Bồi dưỡng NK bóng đá)	2		GV GDTC	
5	GD KNS	1	5	GVCN	
	Rèn kỹ năng viết chữ (CLB Mỹ thuật)	2		GVCN GV MT	NK Mỹ thuật 2t/tuần (HS không tham gia học NK mỹ thuật ở lại lớp rèn kỹ năng viết chữ
	GD STEM	2		GVCN	

5. Tài liệu tham khảo, phương án soạn giảng

5.1. Nhóm bồi dưỡng và rèn kỹ năng viết chữ: Tập trung xây dựng kỹ năng giúp học sinh nâng cao năng lực, kỹ năng thực hiện các nội dung theo nhu cầu và năng lực học tập của học sinh một cách linh hoạt, chủ động, đảm bảo đáp ứng nhu cầu và năng lực của từng cá nhân học sinh.

5.2. Lớp năng khiếu bóng đá/bóng bàn

Bồi dưỡng các kỹ năng và năng khiếu bộ môn TDTT theo các tài liệu hướng dẫn của CT GDPT có liên quan và các nguồn tài liệu tham khảo về năng khiếu bóng đá, bóng bàn của lứa tuổi học sinh tiểu học do BGDDĐT phê duyệt để phát huy sở trường, năng khiếu thể dục thể thao theo nhu cầu của học sinh

5.3. Giáo dục STEM và Kỹ năng sống

Dạy học giáo dục Stem, Giáo dục KNS giáo viên sử dụng tài liệu theo bộ tài liệu đã được nhà trường thống nhất lựa chọn sử dụng trong nhà trường. Cụ thể: Giáo dục Stem hành trình sáng tạo của Nhà xuất bản Giáo dục; GD KNS sử dụng bộ tài liệu Thực hành kỹ năng sống của PGS.TS Huỳnh Văn Sơn của NXB Giáo dục.

6. Kinh phí thực hiện

- Xã hội hoá theo thoả thuận thống nhất của Phụ huynh học sinh và quy định của cấp trên theo các văn bản sau:

Nghị quyết 01/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 05 năm 2023 của HĐND tỉnh Bình Dương

Công văn số 1801/UBND-VX ngày 23 tháng 9 năm 2023 về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2024-2025 của cơ sở giáo dục của UBND huyện Phú Giáo;

Công văn số 2076/UBND - KT ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân huyện Phú Giáo về việc phê duyệt dự toán mức thu – chi các khoản dịch vụ

phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Phú Giáo năm học 2024-2025.

Kế hoạch thu – chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2024-2025 của trường TH Phước Hoà B.

Thực hiện theo nội dung hợp phụ huynh học sinh đã thống nhất trong phiên họp đầu năm học.

Nếu có thay đổi theo chỉ đạo của SGDDT nhà trường tổ chức họp để thống nhất với PHHS khi thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện. Ban hành quyết định phân công giáo viên phụ trách các nhóm lớp học tập ngoài giờ chính khoá.

Quản lý, chỉ đạo các bộ phận, cá nhân liên quan thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các hoạt động giáo dục và dạy học ngoài giờ chính khoá trong nhà trường.

Công khai, minh bạch về kế hoạch, thời gian, địa điểm, học phí ... trong quá trình tổ chức hoạt động phối hợp; bảo đảm quyền lợi của học sinh.

2. Phó Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch chi tiết, thời khoá biểu, lịch giảng dạy các tiết học hoạt động giáo dục và dạy học ngoài giờ chính khoá, tham mưu trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Sắp xếp thời khoá biểu phải hợp lý, không chèn, ghép vào giờ học chính khoá; không làm ảnh hưởng đến các hoạt động của nhà trường.

Quản lý chặt chẽ nội dung, chương trình dạy học của các giáo viên phụ trách.

Kiểm tra, ký duyệt hồ sơ, kế hoạch dạy học của các giáo viên hàng tháng.

Nắm chắc và quản lý chặt các đối tượng học sinh các lớp học ngoài giờ chính khoá trong nhà trường.

Tăng cường kiểm tra thực tế ở các lớp, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch hiệu quả.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Kiểm tra ký duyệt kế hoạch dạy học của giáo viên hàng tuần.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên các lớp có nhiều học sinh năng lực còn hạn chế (dự giờ, kiểm tra vở, bài kiểm tra,...)

Sinh hoạt tổ hàng tuần, phải định hướng và đề ra kế hoạch, biện pháp cụ thể.

Nắm tình hình tổ chức học tập và chất lượng của học sinh các lớp báo cáo định kỳ cho bộ phận quản lý chuyên môn.

4. Giáo viên phụ trách lớp

Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp nội dung chương trình, phù hợp các lớp rèn kĩ năng, năng khiếu GV phụ trách.

Nội dung hoạt động GDKNS và hoạt động GDNGCK phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý học sinh, phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam.

Chịu trách nhiệm về các nội dung giáo dục, chất lượng giáo dục ngoài giờ chính khóa của lớp mình phụ trách

Làm tốt công tác phối hợp, kết nối giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong công tác phối hợp chăm sóc, giáo dục học sinh.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy năng lực công tác, tận tâm, tận lực, tận tụy, tận tình hết lòng vì học sinh thân yêu.

Vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp dạy học, biện pháp tổ chức lớp học đảm bảo nội dung dạy học phù hợp với năng lực theo yêu cầu của lớp.

Thực hiện nghiêm túc, công tâm, khách quan việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh; thiết lập sổ theo dõi chất lượng học tập của học sinh các lớp học ngoài giờ chính khóa, quản lí học sinh trong các hoạt động giáo dục; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục của lớp phụ trách.

Trên đây là kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục và dạy học ngoài giờ chính khóa trong nhà trường từ học kì 2, năm học 2024-2025 của trường TH Phước Hoà B. Đề nghị các bộ phận, tổ khối, giáo viên nhà trường thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Phú Giáo;
- Các bộ phận, tổ khối;
- Giáo viên chủ nhiệm;
- Lưu: VT; Website.



Trần Thị Minh Huệ

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GD&ĐT

.....

Phú Giáo, ngày 13 tháng 02 năm 2025



**PHIẾU KHẢO SÁT
NHU CẦU HỌC NGOÀI GIỜ CHÍNH KHÓA**

Kính gửi Phụ huynh học sinh trường TH Phước Hòa B

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của
BGDĐT về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường TH Phước Hòa B;

Thời lượng học tập của học sinh được phân phối như sau:

Khối lớp	Tổng số tiết/tuần	Số tiết học chính khóa (TT32/2018/ TT-BGDĐT)	Số tiết học ngoài giờ chính khóa	Thời gian học tập tại trường
1	35	28	7	2 buổi/ngày Buổi sáng: 7h00-10h05 Buổi chiều: 14h00-16h30
2	35	28	7	
3	35	28	7	
4	35	30	5	
5	35	30	5	

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 quy định
về dạy thêm, học thêm;

Đối với các tiết ngoài giờ chính khóa (Theo bảng phân tích trên): Nhà trường
tổ chức dạy học và giáo dục với các nội dung: Giáo dục KNS; Giáo dục STEM, bồi
dưỡng năng khiếu, nghệ thuật, thể dục thể thao, ...

*(Học sinh không tham gia học các tiết ngoài giờ chính khóa sẽ ra về theo Thời
khóa biểu học sau khi kết thúc các tiết chính khóa của nhà trường)*

Phụ huynh đăng ký nguyện vọng cho con em học tập các tiết học ngoài giờ
chính khóa:

☐

Tôi đăng ký cho con học ngoài giờ chính khóa theo kế hoạch của nhà trường

☐

Tôi không đăng ký cho con học ngoài giờ chính khóa theo kế hoạch của nhà
trường

Họ tên Phụ huynh:

Họ tên học sinh: Lớp:

Chữ ký của PHHS



Phú Giáo, ngày 13 tháng 02 năm 2025

PHIẾU ĐĂNG KÝ
HỌC MÔN NĂNG KHIẾU NGOÀI GIỜ CHÍNH KHOÁ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025

Kính gửi: BGH trường TH Phước Hòa B

Căn cứ kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục và dạy học ngoài giờ chính khoá của trường TH Phước Hoà B;

Căn cứ kết quả họp PHHS về thống nhất kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục và dạy học ngoài giờ chính khoá của trường TH Phước Hoà B.

Xét theo năng lực và nhu cầu học tập của con tôi, ngoài việc tham gia học GD KNS, Stem, nghệ thuật,, nay tôi có nguyện vọng đăng ký cho con tôi tham gia học thêm ở lớp năng khiếu:

- ☐ Lớp năng khiếu Bóng bàn. Thời lượng học 2 tiết/tuần (Theo TKB nhà trường)
- ☐ Lớp năng khiếu Bóng đá. Thời lượng học 2 tiết/tuần (Theo TKB nhà trường)
- ☐ Lớp năng khiếu Mỹ thuật. Thời lượng học 2 tiết/tuần (Theo TKB nhà trường)

Họ tên Phụ huynh:

Họ tên học sinh: Lớp:

Chữ ký của PHHS

UBND HUYỆN PHÙ GIÁC
TRƯỜNG TH PHƯỚC HÒA B

TỔNG HỢP HỌC SINH HỌC NGCK, LỚP NĂNG KHIẾU BÓNG ĐÁ,
BÓNG BÀN, MĨ THUẬT HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2024 - 2025

STT	LỚP	TSHS hiện có	Số HS không học NGCK	TSHS tham gia học NGCK	Trong đó				GHI CHÚ (HS không học NGCK)
					Số HS học KNS, Stem, rèn chữ, ...	Số HS học bóng đá	Số HS học bóng bàn	Số HS học MT	
1	1A1	34	0	34	34	0	0	0	
2	1A2	32	0	32	32	0	0	0	
3	1A3	32	0	32	32	0	0	0	
4	1A4	33	0	33	33	0	0	0	
5	2A1	32	2	30	30	0	0	0	Nguyễn Phúc Thịnh Lê Đỗ Ngọc Tuyền
6	2A2	33	0	33	33	0	0	0	
7	2A3	31	1	30	30	0	0	0	Nguyễn Hoàng Phúc Thịnh
8	2A4	31	1	30	30	0	0	0	Nguyễn Ngọc Thùy Dương
9	3A1	35	0	35	31	2	2	0	
10	3A2	35	2	33	28	3	2	0	Trịnh Lê Chí Thiện, Nguyễn Trung Hiếu
11	3A3	33	0	33	24	8	1	0	
12	3A4	35	0	35	27	3	5	0	
13	4A1	31	0	31	27	4	0	0	
14	4A2	34	0	34	24	5	5	0	
15	4A3	33	0	33	31	1	1	0	
16	4A4	33	0	33	24	5	4	0	
17	5A1	33	3	30	22	0	0	8	Lâm Ánh Ngọc Nguyễn Phạm Gia Huy Nguyễn Phước Minh Quốc.
18	5A2	32	0	32	31	0	0	1	
19	5A3	31	0	31	28	0	0	3	
20	5A4	33	0	33	33	0	0	0	
21	5A5	34	0	34	34	0	0	0	
	TC	690	9	681	618	31	20	12	

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
PHƯỚC HÒA B
Trần Thị Minh Huệ

THỜI KHOÁ BIỂU KHỐI 1 (Từ tuần 22/2025)

Lớp/GV	Buổi	Tiết	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
1A1 C ĐIỂM	Sáng	1	CHÀO CỜ	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TOÁN
		2	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIN HỌC
		3	TIẾNG VIỆT	HĐTN-T	TIẾNG VIỆT-Hoài	GDTC	TIẾNG VIỆT
		4	TNXH-T	GDTC	TIẾNG VIỆT	MĨ THUẬT	TIẾNG ANH
	Chiều	1	TIẾNG VIỆT	ĐẠO ĐỨC-T	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT-Hoài	SHL-HĐTN
		2	ÂM NHẠC	TNXH-T	RÈN KN VCD	GD STEM	GDKNS
		3	TIẾNG ANH	GDKNS	RÈN KN VCD	GD STEM	BD NGHỆ THUẬT
1A2 C TUYẾT	Sáng	1	CHÀO CỜ	TOÁN	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TIN HỌC
		2	TOÁN	GDTC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	ÂM NHẠC
		3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	HĐTN- T	MĨ THUẬT	TIẾNG VIỆT
		4	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT-Hoài	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
	Chiều	1	TNXH-T	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	SHL-HĐTN
		2	ĐẠO ĐỨC-T	RÈN KN VCD	RÈN KN VCD	GD STEM	GDTC
		3	TNXH- T	GDKNS	BD NGHỆ THUẬT	GD STEM	GDKNS
1A3 C ĐIỂM HƯƠNG	Sáng	1	CHÀO CỜ	TIẾNG VIỆT	MĨ THUẬT	TIẾNG VIỆT	ÂM NHẠC
		2	TIẾNG VIỆT	GDTC	TOÁN	HĐTN	TOÁN
		3	TIẾNG VIỆT	ĐẠO ĐỨC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIN HỌC
		4	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	SHL-HĐTN
	Chiều	1	TNXH- H	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	GDTC	TIẾNG VIỆT
		2	TNXH- H	TIẾNG ANH	RÈN KN VCD	GD STEM	GDKNS
		3	GDKNS	TIẾNG ANH	RÈN KN VCD	GD STEM	BD NGHỆ THUẬT
1A4 C Đ.HÀ	Sáng	1	CHÀO CỜ	TNXH- T	TOÁN	GDTC	TIẾNG VIỆT
		2	TIẾNG VIỆT	TNXH-T	MĨ THUẬT	TOÁN	TIẾNG VIỆT
		3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	SHL-HĐTN
		4	TOÁN	ÂM NHẠC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIN HỌC
	Chiều	1	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH
		2	HĐTN	RÈN KN VCD	GD STEM	GDTC	TIẾNG ANH
		3	GDKNS	RÈN KN VCD	GD STEM	BD NGHỆ THUẬT	GDKNS

* Ghi chú: Các tiết in nghiêng, đậm là tiết ngoài giờ chính khóa

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
PHƯỚC HÒA B
Trần Thị Minh Huệ

UBND HUYỆN PHÚ GIÁO
TRƯỜNG TH PHƯỚC HÒA B

THỜI KHOÁ BIỂU KHỐI 2 (Từ tuần 22/2025)

Lớp/GV	Buổi	Tiết	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
2A1 C HIỀN	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TOÁN	ĐẠO ĐỨC-P	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
		2	TIN HỌC	ÂM NHẠC	TNXH-P	GDTC	GDTC
		3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TOÁN
		4	TOÁN	TIẾNG ANH	TOÁN	TIẾNG VIỆT	SHL-HĐTN
	Chiều	1	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	MĨ THUẬT
		2	TIẾNG VIỆT	RÈN KN VCD	GDKNS	GD STEM	TNXH-P
		3	GDKNS	RÈN KN VCD	BD NGHỆ THUẬT	GD STEM	HĐTN-P
2A2 C THU HẰNG	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	MĨ THUẬT	GDTC
		2	ĐẠO ĐỨC-P	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TNXH-P
		3	TIẾNG VIỆT	ÂM NHẠC	TOÁN	TIẾNG VIỆT	HĐTN-P
		4	TIẾNG VIỆT	TOÁN	GDTC	TOÁN	SHL-HĐTN
	Chiều	1	TOÁN	TIN HỌC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TOÁN
		2	GDKNS	TNXH-P	RÈN KN VCD	TIẾNG ANH	GD STEM
		3	BD NGHỆ THUẬT	TIẾNG VIỆT-P	RÈN KN VCD	GDKNS	GD STEM
2A3 C H. THỦY	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
		2	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	MĨ THUẬT	TOÁN
		3	TIẾNG VIỆT	TNXH-H	TOÁN	TOÁN	HĐTN
		4	TOÁN	TNXH-H	ĐẠO ĐỨC	GDTC	SHL-HĐTN
	Chiều	1	ÂM NHẠC	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TOÁN
		2	RÈN KN VCD	TIN HỌC	RÈN KN VCD	GD STEM	GDTC
		3	GDKNS	BD NGHỆ THUẬT	GDKNS	GD STEM	TIẾNG ANH
2A4 C THU HÀ	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TNXH-P	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
		2	TIẾNG VIỆT	TNXH-P	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TOÁN
		3	TIN HỌC	TIẾNG VIỆT	GDTC	TOÁN	GDTC
		4	TOÁN	TIẾNG VIỆT	MĨ THUẬT	HĐTN	ÂM NHẠC
	Chiều	1	TIẾNG VIỆT	ĐẠO ĐỨC	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH
		2	TIẾNG VIỆT	GDKNS	RÈN KN VCD	GD STEM	TIẾNG ANH
		3	GDKNS	BD NGHỆ THUẬT	RÈN KN VCD	GD STEM	SHL-HĐTN

* Ghi chú: Các tiết in nghiêng, đậm là tiết ngoài giờ chính khóa

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
PHƯỚC HÒA B
Trần Thị Minh Huệ

THỜI KHOÁ BIỂU KHỐI 3 (Từ tuần 22/2025)

Lớp/GV	Buổi	Tiết	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
3A1 C THE	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT
		2	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TIN HỌC	TIẾNG ANH	TOÁN
		3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	GDTC	TIẾNG VIỆT	GDTC
		4	TOÁN	TOÁN	TOÁN	TOÁN	TNXH
	Chiều	1	CÔNG NGHỆ	TNXH	TIẾNG VIỆT	HĐTN	SHL-HĐTN
		2	ĐẠO ĐỨC	VCD/CLB BÓNG ĐÁ	STEM/CLB BÓNG BÀN	MĨ THUẬT	GD KNS
		3	ÂM NHẠC	VCD/CLB BÓNG ĐÁ	STEM/CLB BÓNG BÀN	GD KNS	BD NGHỆ THUẬT
3A2 C N. HÀNG	Sáng	1	SHDC-HĐTN	GDTC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH
		2	ÂM NHẠC	TIẾNG VIỆT	TOÁN	GDTC	TIẾNG ANH
		3	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TIẾNG ANH	TOÁN	TIẾNG VIỆT
		4	TOÁN	HĐTN	TIẾNG ANH	CÔNG NGHỆ	TOÁN
	Chiều	1	MĨ THUẬT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	ĐẠO ĐỨC-T	SHL-HĐTN
		2	GD KNS	VCD/CLB BÓNG ĐÁ	STEM/CLB BÓNG BÀN	TNXH-T	TIN HỌC
		3	BD NGHỆ THUẬT	VCD/CLB BÓNG ĐÁ	STEM/CLB BÓNG BÀN	TNXH-T	GD KNS
3A3 C THƯ	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
		2	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TIẾNG ANH	TOÁN	TOÁN
		3	ÂM NHẠC	TIN HỌC	TIẾNG VIỆT	GDTC	TIẾNG ANH
		4	TOÁN	TNXH	TOÁN	ĐẠO ĐỨC	TIẾNG ANH
	Chiều	1	TIẾNG VIỆT	CÔNG NGHỆ	TIẾNG VIỆT	TNXH	SHL-HĐTN
		2	MĨ THUẬT	VCD/CLB BÓNG ĐÁ	STEM/CLB BÓNG BÀN	BD NGHỆ THUẬT	HĐTN
		3	GD KNS	VCD/CLB BÓNG ĐÁ	STEM/CLB BÓNG BÀN	GD KNS	GDTC
3A4 C THẮNG	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	HĐTN-P
		2	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TNXH-T	TOÁN	TIẾNG VIỆT
		3	TNXH-T	TIẾNG ANH	TIN HỌC	TIẾNG ANH	TOÁN
		4	ÂM NHẠC	TIẾNG ANH	GDTC	TIẾNG ANH	GDTC
	Chiều	1	ĐẠO ĐỨC-HU	CÔNG NGHỆ	HĐTN	TOÁN	TIẾNG VIỆT
		2	TOÁN	VCD/CLB BÓNG ĐÁ	STEM/CLB BÓNG BÀN	GD KNS	SHL-HĐTN
		3	MĨ THUẬT	VCD/CLB BÓNG ĐÁ	STEM/CLB BÓNG BÀN	BD NGHỆ THUẬT	GD KNS

* Ghi chú: Các tiết in nghiêng, đậm là tiết ngoài giờ chính khóa

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
PHƯỚC HÒA B
Trần Thị Minh Huệ

THỜI KHOÁ BIỂU KHỐI 4 (Từ tuần 22/2025)

	Buổi	Tiết	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
4A1 C CỤC	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TOÁN	GDTC	NHẠC	TIẾNG ANH
		2	TIẾNG ANH	TIN HỌC	TOÁN	TOÁN	TIẾNG ANH
		3	TIẾNG ANH	ĐẠO ĐỨC-P	LS & ĐL	TIẾNG VIỆT	TOÁN
		4	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
	Chiều	1	TIẾNG VIỆT	LS & ĐL	TIẾNG VIỆT	MĨ THUẬT	GDTC
		2	HĐTN	VCD/CLB BÓNG BÀN	STEM/CLB BÓNG ĐÁ	KHOA HỌC-Hoài	SHL-HĐTN
		3	GDKNS	VCD/CLB BÓNG BÀN	STEM/CLB BÓNG ĐÁ	KHOA HỌC-Hoài	CÔNG NGHỆ-H
4A2 C GẮM	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
		2	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TOÁN	TOÁN	TOÁN
		3	TOÁN	TIẾNG VIỆT	MĨ THUẬT	NHẠC	TIẾNG ANH
		4	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	GDTC	TIẾNG ANH
	Chiều	1	ĐẠO ĐỨC-S	GDTC	LS & ĐL	LS & ĐL	SHL-HĐTN
		2	HĐTN-S	VCD/CLB BÓNG BÀN	STEM/CLB BÓNG ĐÁ	KHOA HỌC-S	CÔNG NGHỆ-H
		3	KHOA HỌC-S	VCD/CLB BÓNG BÀN	STEM/CLB BÓNG ĐÁ	GDKNS	TIN HỌC
4A3 C V. ANH	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TIẾNG VIỆT	TOÁN	CÔNG NGHỆ-H	GDTC
		2	TIẾNG VIỆT	KHOA HỌC	GDTC	NHẠC	TOÁN
		3	TOÁN	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TIẾNG VIỆT
		4	HĐTN	TIN HỌC	ĐẠO ĐỨC-S	TIẾNG VIỆT	SHL-HĐTN
	Chiều	1	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	KHOA HỌC	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH
		2	TIẾNG VIỆT	VCD/CLB BÓNG BÀN	STEM/CLB BÓNG ĐÁ	LS & ĐL	TIẾNG ANH
		3	LS & ĐL	VCD/CLB BÓNG BÀN	STEM/CLB BÓNG ĐÁ	GDKNS	MĨ THUẬT
4A4 C CHÂM	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TIẾNG VIỆT	TIN HỌC	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT
		2	TIẾNG VIỆT	TOÁN	CÔNG NGHỆ-H	TIẾNG ANH	GDTC
		3	TOÁN	TIẾNG VIỆT	ĐẠO ĐỨC-P	TOÁN	TOÁN
		4	LS & ĐL	GDTC	TOÁN	NHẠC	KHOA HỌC-P
	Chiều	1	HĐTN	LS & ĐL	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	KHOA HỌC-P
		2	TIẾNG ANH	VCD/CLB BÓNG BÀN	STEM/CLB BÓNG ĐÁ	TIẾNG VIỆT	SHL-HĐTN
		3	TIẾNG ANH	VCD/CLB BÓNG BÀN	STEM/CLB BÓNG ĐÁ	MĨ THUẬT	GDKNS

* Ghi chú: Các tiết in nghiêng, đậm là tiết ngoài giờ chính khóa

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
PHƯỚC HÒA B
Trần Thị Minh Huệ

THỜI KHOÁ BIỂU KHỐI 5 (Từ tuần 22/2025)

Lớp/GV	Buổi	Tiết	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
5A1 C X.HƯƠNG	Sáng	1	SHDC-HĐTN	GDTC	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TOÁN
		2	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	CÔNG NGHỆ	MĨ THUẬT
		3	TOÁN	LS-ĐL	TOÁN	TOÁN	KHOA HỌC-S
		4	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TIẾNG VIỆT	LS-ĐL	HĐTN-S
	Chiều	1	TIẾNG ANH	NHẠC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIN HỌC
		2	TIẾNG ANH	ĐẠO ĐỨC-S	VCD/CLB MĨ THUẬT	GD STEM	SHL-HĐTN
		3	GDTC	KHOA HỌC-S	VCD/CLB MĨ THUẬT	GD STEM	GD KNS
5A2 C LÊ THỦY	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TIẾNG ANH	MĨ THUẬT
		2	TIẾNG VIỆT	TOÁN	GDTC	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT
		3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	NHẠC
		4	TOÁN	TIẾNG ANH	CÔNG NGHỆ	ĐẠO ĐỨC-S	TOÁN
	Chiều	1	LS-ĐL	TIẾNG VIỆT	TOÁN	KHOA HỌC	LS-ĐL
		2	GDTC	KHOA HỌC	VCD/CLB MĨ THUẬT	GD STEM	SHL-HĐTN
		3	TIN HỌC	HĐTN	VCD/CLB MĨ THUẬT	GD STEM	GD KNS
5A3 C TRANG	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TIẾNG ANH	GDTC	CÔNG NGHỆ	TIẾNG VIỆT
		2	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TOÁN
		3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	KHOA HỌC	TIẾNG ANH	MĨ THUẬT
		4	TOÁN	TOÁN	TOÁN	TIẾNG ANH	LS-ĐL
	Chiều	1	ĐẠO ĐỨC-Hoài	LS-ĐL	TIẾNG VIỆT	TOÁN	KHOA HỌC
		2	TIN HỌC	NHẠC	VCD/CLB MĨ THUẬT	GD STEM	SHL-HĐTN
		3	GD KNS	HĐTN	VCD/CLB MĨ THUẬT	GD STEM	GDTC
5A4 C TÔ HÀNG	Sáng	1	SHDC-HĐTN	TIN HỌC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH
		2	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	ĐẠO ĐỨC-S	TOÁN	TIẾNG VIỆT
		3	TIẾNG ANH	GDTC	TIẾNG ANH	HĐTN	TOÁN
		4	TOÁN	TOÁN	TOÁN	CÔNG NGHỆ	MĨ THUẬT
	Chiều	1	GDTC	KHOA HỌC-S	TIẾNG VIỆT	KHOA HỌC-S	LS-ĐL
		2	TIẾNG VIỆT	LS-ĐL	VCD/CLB MĨ THUẬT	GD STEM	SHL-HĐTN
		3	TIẾNG VIỆT	NHẠC	VCD/CLB MĨ THUẬT	GD STEM	GD KNS
5A5 C THẢO	Sáng	1	SHDC-HĐTN	NHẠC	TIẾNG VIỆT	GDTC	TIẾNG VIỆT
		2	TIẾNG VIỆT	GDTC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH
		3	TOÁN	TIẾNG VIỆT	KHOA HỌC-S	CÔNG NGHỆ	TIẾNG ANH
		4	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT	TIẾNG ANH	TOÁN	TOÁN
	Chiều	1	TIN HỌC	TOÁN	TOÁN	KHOA HỌC-S	SHL-HĐTN
		2	LS&ĐL-Hoài	HĐTN	VCD/CLB MĨ THUẬT	GD STEM	MĨ THUẬT
		3	LS&ĐL-Hoài	ĐẠO ĐỨC-H	VCD/CLB MĨ THUẬT	GD STEM	GD KNS

* Ghi chú: Các tiết in nghiêng, đậm là tiết ngoài giờ chính khóa



UBND HUYỆN PHÚ GIÁO
TRƯỜNG TH PHƯỚC HÒA B

THỜI KHOÁ BIỂU BỘ MÔN (TỪ TUẦN 22/2025)

GV/MÔN	Tiết	Thứ hai		Thứ ba		Thứ tư		Thứ năm		Thứ sáu	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
T.ANH C.THÙY 24 tiết	1		5A1	5A3	1A2	5A1	1A2	5A2		5A4	
	2	5A4	5A1	5A3		5A1		5A2		5A5	
	3	5A4	1A1	5A2		5A4		5A3		5A5	
	4	5A5		5A2		5A5		5A3		1A1	
T.ANH C.VĂN 22 tiết	1			3A1	2A3	3A3		3A1		3A2	2A4
	2			3A1	1A3	3A3		3A1		3A2	2A4
	3			3A4	1A3	3A2		3A4		3A3	2A3
	4			3A4		3A2		3A4		3A3	
T.ANH C.THẨM 22 tiết	1		4A3	2A2				4A4	4A3	4A1	4A3
	2	4A1	4A4	4A2				4A4	2A2	4A1	4A3
	3	4A1	4A4	2A1				1A4		4A2	1A4
	4	4A2		2A1						4A2	
TH, CN C.XUYẾN 18 tiết	1		5A5-TH	5A4-TH		4A4-TH		5A3-CN			5A1-TH
	2		5A3-TH	4A1-TH		3A1-TH		5A1-CN			3A2-TH
	3		5A2-TH	3A3-TH		3A4-TH		5A5-CN			4A2-TH
	4			4A3-TH		5A2-CN		5A4-CN			
TD T.NHÂN 20 tiết	1		5A4	5A1		5A3		5A5		2A2	
	2		5A2	5A5	BDNTK3	5A2	BDNTK4	2A1		2A1	2A3
	3		5A1	5A4	BDNTK3	2A4	BDNTK4	1A1		2A4	5A3
	4			1A1		2A2		2A3			
TD T.HƯƠNG 22 tiết	1			3A2	4A2	4A1		1A4	1A3	4A3	4A1
	2			1A2	BDNTK4	4A3	BDNTK3	3A2	1A4	4A4	1A2
	3			1A3	BDNTK4	3A1	BDNTK3	3A3		3A1	3A3
	4			4A4		3A4		4A2		3A4	
NHẠC C.UYÊN 21 tiết	1		2A3	5A5	5A1			4A1		1A3	
	2	3A2	3A1	2A1	5A3			4A3		1A2	
	3	3A3	1A1	2A2	5A4			4A2		5A2	
	4	3A4		1A4				4A4		2A4	
MỸ THUẬT C. Hà 21 Tiết	1		3A2			1A3		2A2	4A4	5A2	2A1
	2		3A3			1A4	BDNTK5	2A3	3A1	5A1	5A5
	3		3A4			4A2	BDNTK5	1A2	4A1	5A3	4A3
	4					2A4		1A1		5A4	
TH SUYỀN	1		4A2		5A4				5A4		
	2		4A2		5A1	5A4			4A2	5A3	

GV/MÔN	Tiết	Thứ hai		Thứ ba		Thứ tư		Thứ năm		Thứ sáu	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
15 Tiết	3		4A2		5A1	5A5			5A2	5A1	
	4					4A3				5A1	
CÔ TÂM 15 TIẾT	1		1A2	1A4	1A1				3A2		
	2		1A2	1A4	1A1	3A4			3A2		
	3	3A4	1A2	1A1		1A2			3A2		
	4	1A1									
TH PHƯỚC 16 Tiết	1			2A4		2A1				3A4	4A4
	2	2A2		2A4	2A2	2A1				2A2	2A1
	3			4A1	2A2	4A4				2A2	2A1
	4									4A4	
CÔ HOÀI 12 Tiết (TV khối 1; KH, CN khối 4; ĐD, LS khối 5)	1		5A3			4A3			1A1		
	2		5A5			4A4			4A1		4A2
	3		5A5			1A1			4A1		4A1
	4					1A2					
C HUỆ (ĐD 5A5, 3A4) 2 Tiết	1										
	2										
	3		3A4		5A5						
	4										
C HIẾU (TNXH 1A3, 2A3) 4 Tiết	1										
	2										
	3			2A3				1A3			
	4			2A3				1A3			
C SANG TIN HỌC 8 Tiết	1				2A2					1A2	
	2	2A1			2A3					1A1	
	3	2A4								1A3	
	4									1A4	


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
Tiểu học
PHƯỚC HÒA B
 Trần Thị Minh Huệ